

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀ BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2024/HS-ST
Ngày 10- 5 -2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Chí Tâm – Thẩm phán
- Các Hội thẩm nhân dân:
 1. Ông Võ Tấn Phước
 2. Ông Huỳnh Tài Em

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2024/QĐXXST-HS ngày 26/4/2024 đối với bị cáo:

Trần Kim R (tên gọi khác: không), sinh ngày: 01/01/1983, tại Hoà Bình – Bạc Liêu; Giới tính: Nam. (có mặt)

- Nơi cư trú: ấp Vĩnh K, xã Vĩnh Th, huyện H B, tỉnh Bạc Liêu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 03/12; con ông Trần Kim Chên, sinh năm: 1954 (chết); bà Trần Kim Huôl, sinh năm: 1955.

- Anh, chị em ruột: 05 người (lớn nhất sinh năm: 1976, nhỏ nhất sinh năm: 1992);

- Vợ: Lâm Thị Tươi, sinh năm: 1983;

- Con : 03 người (lớn nhất sinh năm: 2002, nhỏ nhất sinh năm: 2017).

- Nhân thân: tiền sự, tiền án: không có.

- Bị cáo bị khởi tố và bị bắt tạm giam ngày 09/11/2023 đến nay.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Kim R: Ông Huỳnh Phúc Hậu – Luật sư - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bạc Liêu. (Có mặt)

*** Bị hại:** Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1958. (có mặt)

Địa chỉ: ấp Vĩnh Th, xã Vĩnh H, huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại ông Nguyễn Văn S: Ông Trần Minh Thư – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bạc Liêu. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 15 giờ, ngày 07/8/2023, ông Nguyễn Văn S điều khiển xe máy biển kiểm soát 94E1-398.19 đi từ xã Vĩnh Mỹ A về nhà, khi đến khu vực nhà ông Lý Sương thuộc ấp Vĩnh Th, xã Vĩnh H, huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu, thấy có 01 chiếc xe máy dựng ngang lộ trước nhà ông Sương, ông S đậu xe lại và nói nhóm người đang ngồi uống rượu ở sạp ván gần đó “*Tụi mày nhậu đậu xe vậy ai mà chạy xe qua được*” thì Trần Kim R đang ngồi tại sạp ván đi đến chỗ xe đang dựng trả lời lại ông S. Lúc này, ông S lấy nón bảo hiểm đang đội trên đầu đánh về phía Kim R trúng vào vùng môi, Kim R chụp lấy nón bảo hiểm của ông S đánh vào đỉnh đầu của ông S 01 (một) cái làm ông S bị chóng mặt thì Ra tiếp tục đánh 01 (một) cái trúng vào đầu vai phải của ông S làm ông S ngã xuống lộ. Kim R mới lấy xe chạy đi, chạy một đoạn phát hiện quên điện thoại Kim R quay lại lấy thì thấy ông S nằm im nhưng không đưa đi cứu chữa mà quay xe đi. Khi anh Nguyễn Quốc Kh (con ông S) hay tin ông S bị đánh thì chạy xe lại chở về nhà, sau đó đưa vào Bệnh viện để điều trị thương tích và trình báo sự việc đến Cơ quan Công an (*Bút lục 110-116, 120, 141-151, 155-171*).

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 179/KLTTCT-TTPY, ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận như sau:

- Nứt sọ vùng đỉnh từ phải sang trái, chiều dài đường nứt 5cm, điện não không có ổ tổn thương tương ứng. Tỷ lệ: 11% (Mười một). Cơ chế hình thành thương tích là do vật tày tác động từ trên xuống dưới.

- Tụ máu ngoài màng cứng đỉnh phải, không còn hình ảnh tổn thương trên chẩn đoán hình ảnh. Tỷ lệ: 05% (Năm). Cơ chế hình thành thương tích do vật tày tác động từ trên xuống dưới.

- Tụ máu dưới màng cứng trán – đỉnh trái, không còn hình ảnh tổn thương trên chẩn đoán hình ảnh. Tỷ lệ: 08% (Tám). Cơ chế hình thành thương tích là do vật tày tác động từ trên xuống dưới.

- Dập xuất huyết não trán – đỉnh trái, còn hình ảnh tổn thương trên chuẩn đoán hình ảnh. Tỷ lệ: 11% (Mười một). Cơ chế hình thành thương tích là do vật tày tác động từ trên xuống dưới.

- Di chứng liệt $\frac{1}{2}$ người phải mức độ nhẹ. Tỷ lệ: 36% (Ba mươi sáu). Cơ chế hình thành thương tích là vật tày tác động từ trên xuống dưới.

Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn S

tại thời điểm giám định là: 56% (Năm mươi sáu phần trăm), áp dụng phương pháp công tại Thông tư.

- Kết luận khác:

+ Với các tổn thương trên nếu không xử trí và điều trị kịp thời thì có thể gây nguy hiểm đến tính mạng.

+ Thông tư 22 không quy định vùng nào là vùng trọng yếu của cơ thể (*Bút lục 68-71*).

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoà Bình đã tạm giữ: 01 (một) nón bảo hiểm màu tím – xanh, phía trước nón có dòng chữ MIKKO HELMET, phía sau nón có tem chống hàng giả tên “NANA” của công ty Trương Thị Nội, mũ nón có chất liệu cứng chất, liền khối, cân nặng 500gram, có kích thước 36cm x 21cm, chu vi nón 77cm, đã qua sử dụng.

Cáo trạng số: 13/CT-VKSHB ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Trần Kim R về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình vẫn giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Kim R: 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

- Về bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa bị cáo đã đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 117.302.800 đồng mà không cần bị hại chứng minh là sự tự nguyện của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận, khấu trừ số tiền đã bồi thường ngày 18/02/2024 bị hại đã nhận là 5.000.000 đồng, còn phải bồi thường thêm số tiền là 112.302.800 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho ông S cái nón bảo hiểm.

Luật sư Huỳnh Phúc Hậu bào chữa cho bị cáo Trần Kim R, thống nhất về tội danh, điều luật mà đại diện viên kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo là người dân tộc khmer hạn chế về khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi, bị cáo có nhận thân tốt, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình đã khắc phục một phần hậu quả, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Kim R cho bị cáo hình phạt thấp nhất.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại ông Nguyễn Văn S: Ông Trần Minh Thư – Trợ giúp viên pháp lý cho bị hại Nguyễn Văn S, thống nhất về tội danh,

điều luật mà đại diện viên kiêm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc khmer có hạn chế về khả năng nhận thức, gia đình bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả cho bị hại. Đó đề nghị Hội đồng xét xử theo quy định của pháp luật. Yêu cầu Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận và mức bồi thường thiệt hại sức khỏe cho ông Nguyễn Văn S và bị cáo thống nhất bồi thường là 117.302.800 đồng và được trừ số tiền 5.000.000 đồng đã bồi thường nay tiếp tục bồi thường là 112.302.800 đồng.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về gia đình, lo cho vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng pháp luật.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Ngày 07/8/2023, bị cáo Trần Kim R thừa nhận đã thực hiện hành vi dùng nón bảo hiểm đánh trúng vào đỉnh đầu của ông Nguyễn Văn S, làm ông S chóng mặt và tiếp tục đánh thêm 01 (một) cái trúng vào đầu vai phải của ông, làm ông S ngã xuống lộ, gây thương tích 56% theo kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 179/KLTTCT-TTPY, ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bạc Liêu. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình truy tố bị cáo theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 về tội ‘Cố ý gây thương tích’ là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận.

Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội: tính mạng, sức khỏe của con người là quan trọng, có sức khỏe con người mới tạo ra các giá trị vật chất, tinh thần phục vụ cho cuộc sống và phát triển xã hội nên pháp luật xem đây là quyền nhân thân bất khả xâm phạm, mọi hành vi xâm phạm đều bị nghiêm trị.

Tại thời điểm phạm tội, bị cáo là người đã thành niên khỏe mạnh, nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân. Mặc dù, giữa bị cáo và bị hại không mâu thuẫn với nhau từ trước, chỉ vì việc đậu xe ngang lộ, không có lối đi, phía bị hại đã nhắc nhở nhưng bị cáo Ra vẫn có lời lẽ qua lại, dẫn đến bị hại và bị cáo đã dùng bạo lực để giải quyết, trong đó bị hại dùng nón bảo hiểm đánh bị cáo trước dẫn đến trúng vùng môi bị cáo. Bị cáo không nhận đã giựt nón bảo hiểm của ông S đánh lại

ông S nhiều cái, nón bảo hiểm là vật cứng trắc nguyên khối được xem là hung khí nguy hiểm đã gây thương tích cho bị hại 56%, điều này thể hiện tính xem thường pháp luật của bị cáo, trực tiếp xâm hại đến quyền nhân thân, sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến đời sống bình thường của xã hội. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người dân biết tôn trọng pháp luật, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, bị cáo có tình tiết tăng nặng định khung thuộc trường hợp gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác từ 31% đến 60% được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 theo quyết định truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: xét thấy trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã bồi thường 01 phần tiền điều trị thương tích cho bị hại. Bị hại cũng có một phần lỗi nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Bị cáo Trần Kim R đã được gia đình bồi thường một phần tiền cho ông Nguyễn Văn S, ông S đã nhận tiền bồi thường là 5.000.000 đồng.

Phần ông Nguyễn Văn S có đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 121.802.822 đồng. Trong đó:

- Nhập viện 07/8/2023 đến 16/8/2023 và thời gian ở nhà nghỉ dưỡng bệnh là 44 ngày với tổng chi phí là 121.802.822 đồng gồm:

- + Toa vé điều trị bệnh tiền thuốc ngày 07/8/2023 là 1.272.900 đồng
- + Toa vé điều trị bệnh; tiền thuốc ngày 16/8/2023 là 10.819.922 đồng
- + Toa vé điều trị bệnh tiền thuốc ngày 16/8/2023 là 1.500.000 đồng
- + Toa vé điều trị bệnh tiền thuốc ngày 21/8/2023 là 1.500.000 đồng
- + Toa vé điều trị bệnh tiền thuốc ngày 24/8/2023 là 1.894.000 đồng
- + Toa vé điều trị bệnh tiền thuốc ngày 26/8/2023 là 1.500.000 đồng
- + Toa vé điều trị bệnh tiền thuốc ngày 11/9/2023 là 1.500.000 đồng
- + Toa vé điều trị bệnh tiền thuốc ngày 18/9/2023 là 1.500.000 đồng
- + Toa vé điều trị bệnh tiền thuốc ngày 25/9/2023 là 1.500.000 đồng
- + Toa vé điều trị bệnh tiền thuốc ngày 29/9/2023 là 1.500.000 đồng
- + Toa vé điều trị bệnh tiền thuốc ngày 09/11/2023 là 516.000 đồng
- + Tiền vé xe ngày 07/8/2023 thuê xe cấp cứu từ Bạc Liêu đi Bệnh viện ĐK TW Cần Thơ là 2.500.000 đồng và tiền Bác sĩ theo xe là 1.500.000 đồng. Tổng công là 4.000.000 đồng.

+ Tiền vé xe ngày 16/8/2023 từ Bệnh viện ĐKTV Cần Thơ về xã Vĩnh Hậu, huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu là 2.700.000 đồng.

+ Tiền tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm hại: Tỷ lệ thương tích 61% x 50 tháng lương cơ sở x 1.800.000 đồng. = 54.900.000 đồng.

Tiền công lao động cho 02 người (người bệnh và người nuôi bệnh) 44 ngày, đơn giá 300.000 đồng/người/ngày là 26.400.000 đồng.

Tiền công lao động 44 ngày cho 02 người (người bệnh và người nuôi bệnh), đơn giá 100.000 đồng/người/ngày là 8.800.000 đồng.

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và tổn thất tinh thần của ông Nguyễn Văn S, tại phiên tòa hôm nay, ông Nguyễn Văn S và bị cáo Trần Kim R thống nhất thoả thuận mức bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và tổn thất tinh thần tổng số tiền là 117.302.800 đồng. Bị cáo Trần Kim R đồng ý và tự nguyện bồi thường toàn bộ với tổng số tiền 117.302.800 đồng theo yêu cầu ông Nguyễn Văn S, ngoài ra ông S không đặt ra yêu cầu gì khác. Hội đồng xét xử nhận thấy các khoản tiền chi phí là 117.302.800 đồng ông Nguyễn Văn S yêu cầu, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu ông Nguyễn Văn S, đây là sự tự nguyện của bị cáo và sự tự nguyện này không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên cần ghi nhận. Sau khi khấu trừ vào số tiền đã bồi thường ngày 18/02/2024 mà bị hại đã nhận là 5.000.000 đồng, bị cáo Trần Kim R còn phải có trách nhiệm bồi thường thêm số tiền (117.302.800đ – 5.000.000đ) là 112.302.800 đồng.

Căn cứ Điều 584, 585 và 590 Bộ luật dân sự 2015, buộc bị cáo Trần Kim R bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Văn S với tổng số tiền là 112.302.800 đồng.

[6] Xử lý vật chứng: Đối với nón bảo hiểm màu tím – xanh bị cáo Trần Kim R sử dụng gây thương tích cho bị hại, nón bảo hiểm là tài sản của bị hại và bị hại có yêu cầu nhận lại, nên cần giao trả cho bị hại.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho ông Nguyễn Văn S:

+ 01 (một) nón bảo hiểm màu tím – xanh, phía trước nón có dòng chữ MIKKO HELMET, phía sau nón có tem chống hàng giả tên “NANA” của công ty Trương Thị Nội, mũ nón có chất liệu cứng chắc, liền khối, cân nặng 500gram, có kích thước 36cm x 21cm, chu vi nón 77cm, đã qua sử dụng.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét khi áp dụng hình phạt cho bị cáo.

Xét đề nghị của Luật sư và Trợ giúp viên pháp lý là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét khi áp dụng hình phạt cho bị cáo và ghi nhận sự thoả thuận và tự nguyện bồi cho bị hại.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng, Bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Kim R phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Kim R: 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/11/2023.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho ông Nguyễn Văn S:

+ 01 (một) nón bảo hiểm màu tím – xanh, phía trước nón có dòng chữ MIKKO HELMET, phía sau nón có tem chống hàng giả tên “NANA” của công ty Trương Thị Nội, mũ nón có chất liệu cứng chắc, liền khối, cân nặng 500gram, có kích thước 36cm x 21cm, chu vi nón 77cm, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoà Bình và cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Bình ký ngày 05 tháng 3 năm 2024)

4. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Căn cứ vào các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Trần Kim R bồi thường cho ông Nguyễn Văn S số tiền 112.302.800 đồng (Một trăm mười hai triệu ba trăm lẻ hai ngàn tám trăm hai mươi hai đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Trần Kim R phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng, Bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh Bạc Liêu;
- Cơ quan THAHS huyện Hòa Bình;
- Cơ quan THADS huyện Hòa Bình;
- Bị cáo; NLQ;
- Sở TP tỉnh Bạc Liêu;
- Công an huyện, tỉnh;
- UBND xã;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Chí Tâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA